TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HSST
Ngày: 01/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Kim Lành**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Thạch** – Cán bộ hưu trí;

2. Bà **Huỳnh Thị Thanh Phương -** Phó phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Hòa Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quốc Sĩ -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 và ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/HSST/QĐ ngày 08 tháng 05 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **N.T.K**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 29/11/2005, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu và nơi thường trú: Nhà số 02, hẻm 11 đường Thuyền, tổ 08, khu phố A, phường B, thành phố A, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: N.V.P, sinh năm 1975 và mẹ: N.T.T.M, sinh năm 1980. Vợ, con: Không có. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

2. **L.T.A**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 18/9/2005, Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 124, tổ 6, khu phố 3, phường C, thị xã A, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: LVT sinh năm 1978 và mẹ: PTNH, sinh năm 1981. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

3. **K.H.Đ**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 30/9/2005, Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 24,

tổ 17, khu phố a, phường b, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 08/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: K.T.C, sinh năm 1976 và mẹ: T.T.T.L, sinh năm 1985. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

4. **H.H.N**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 06/12/2005, Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 3, tổ 4, khu phố H.T, phường H.T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Cha: HHT, sinh năm 1983 và mẹ: NTTN, sinh năm 1984. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: chưag có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

5. **T.M.C**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 14/8/2004; Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 31, tổ 40, khu phố A, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: 07/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: TTD, sinh năm 1977 và mẹ: TTHT, sinh năm 1976. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

6. **N.T.H**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 24/01/2004; Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 36, tổ 38, khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: N.VD, sinh năm 1961 và mẹ: LTKN, sinh năm 1967. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

7. **H.C.B.Đ**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày: 16/5/2006; Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nhà số 10, tổ 14, ấp Trường Đức, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: Nhà số 247, đường tỉnh lộ 15, ấp 1, xã TT, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: HVDP, sinh năm 1986 và mẹ: CNKA, sinh năm 1988. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

Tất cả các bị cáo tại ngoại, đều có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện cho các bị cáo chưa đủ tuổi:

1. Bà NTTM, sinh năm: 1980 là mẹ N.T.K. Địa chỉ: Nhà số 02, hẻm 11 đường Thuyền, tổ 08, khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh- Có mặt.

2. Bà PTNH, sịnh năm: 1981 là mẹ L.T.A. Địa chỉ: Nhà số 124, tổ 6, khu phố 3, phường A, thị xã B, tỉnh Tây Ninh- có mặt.

3. Bà TTTL, sịnh năm: 1985 là mẹ K.H.Đ. Địa chỉ: Nhà số 24, tổ 17, khu phố A, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

4. Bà NTTN, sịnh năm: 1984 là mẹ H.H.N. Địa chỉ: Nhà số 3, tổ 4, khu phố A, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

5. Bà TTHT, sịnh năm: 1976 là mẹ T.M.C. Địa chỉ: Nhà số 31, tổ 40, khu phố A, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh - có mặt.

6. Ông HVDP, sịnh năm: 1986 là cha H.C.B.Đ. Địa chỉ: Nhà số 10, tổ 14, ấp A, xã B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh - có mặt.

- Người bào chữa chỉ định N.T.K, H.H.N là ông Lê Minh Hiền là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh- có mặt.

- Người bào chữa chỉ định L.T.A, K.H.Đ là bà Nguyễn Thị Hiền là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh – có mặt.

- Người bào chữa chỉ định T.M.C, H.C.B.Đ là ông Lê Thanh Điền là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Phước Tín, sinh ngày 30/11/2007, nơi cư trú: Nhà số 269C, tổ 22, khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành mâu thuẫn với người thanh niên có tài khoản Facebook "Trí Nguyễn" (không rõ họ tên, địa chỉ) nên hẹn gặp nhau vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 05/7/2022 tại khu vực đường bê tông trước quán cà phê "Gió và Nước" thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giải quyết mâu thuẫn. Sau khi hẹn, Ngô Phước Tín nói lại cho N.T.K, sinh ngày 29/11/2005 nghe và cùng Kiệt thống nhất nhắn tin vào nhóm "Học tập" trên tài khoản Facebook rũ thêm H.C.B.Đ, sinh ngày 16/5/2006; H.H.N, sinh ngày 06/12/2005; T.M.C, sinh ngày 14/8/2004; N.T.H, sinh ngày: 24/01/2004; K.H.Đ, sinh ngày 30/9/2006; L.T.A, sinh ngày 18/9/2005; cùng một số người khác gồm: Nguyễn Huỳnh Đức, sinh ngày 13/9/2006, nơi cư trú: Nhà số 513, tổ 06, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành; Trần Cao Trí, sinh ngày 15/10/2007, nơi cư trú: Tổ 02, khu phố 7, phường 3, thành phố Tây Ninh; Châu Gia Kiệt, sinh ngày 03/10/2006, nơi cư trú: Nhà số 18, tổ 55, khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành; Dương Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 10/8/2006, nơi cư trú: Tổ 19, khu phố Ninh Lợi, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh; Hà Thanh An, sinh ngày 30/10/2006, nơi cư trú: Nhà số 54, đường Huỳnh Tấn Phát, hẻm số 15, khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh; Huỳnh Trung Nhân, sinh ngày 21/8/2006, nơi cư trú: Nhà số 47, tổ 11, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành; Hồ Châu Quốc Triệu, sinh ngày 24/6/2007, nơi cư trú: Nhà số 05, tổ 14, khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành; Đinh Gia Hào, sinh ngày 10/7/2007, nơi

cư trú: Nhà số 4A, tổ 12, khu phố Hiệp Long, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành; Nguyễn Minh Tiến, sinh ngày 10/01/2008, nơi cư trú: Nhà số 06, tổ 17, ấp Trường Lộc, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành; Nguyễn Văn Hiếu, sinh ngày 10/8/2008, nơi cư trú: Nhà số G1/69C, tổ 25, khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành; Nguyễn Thành Tài, sinh ngày 13/6/2007, nơi cư trú: Nhà số 57, tổ 09, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành; Phan Hữu Bằng, sinh ngày 16/02/2008, nơi cư trú: Nhà số 79, tổ 07, khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành; Trần Nguyễn Khang, sinh ngày 11/4/2009, nơi cư trú: Nhà số 03, tổ 10, ấp Trường Thọ, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành; Phan Hoàng Huy, sinh ngày 24/9/2007, nơi cư trú: Nhà số 08, tổ 11, ấp Trường Thọ, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành; Nguyễn Tấn Tài, sinh ngày 12/02/2009, nơi cư trú: Tổ 22, ấp Ninh Phú, xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu; Hoàng Tuấn, sinh ngày 25/7/2006, nơi cư trú: Nhà số 773, tổ 06, ấp Tân Hòa, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh và người tên Sang Nhỏ, Lê Anh Quốc, Thái *(không rõ nhân thân, địa chỉ)* cả nhóm *(27 người).* Tất cả những người nêu trên trong nhóm "Học tập" chung với Phước Tín và Tuấn Kiệt nhắn tin thống nhất với nhau cùng chuẩn bị hung khí mang theo để chém nhau với nhóm của "Trí Nguyễn" giải quyết mâu thuẫn. Sau đó Ngô Phước Tín đến chợ Long Hoa mua 03 *(ba)* cây dao, 03 *(ba)* cây xuyên gà và 06 *(sáu)* ống tiếp sắt mỗi ống dài 1,2m về nhà lấy máy hàn của gia đình, hàn mũi dao và cây xuyên gà vào ống tiếp tạo được 03 cây dao tự chế và 03 cây ba chỉa. Sau đó, Phước Tín mang hung khí ra bờ kênh "Ao Hồ" gần nhà cất giấu.

Khoảng 10 giờ ngày 05/7/2022, Phước Tín cùng với Cao Trí, Huỳnh Đức, Bá Đạt, Gia Kiệt, Quốc Triệu, Minh Khang và Nguyễn Khang đến nhà của N.T.K chuẩn bị được 03 *(ba)* cây dao tự chế, 02 *(hai)* cây đao, 02 cây phảng phát bờ, Minh Khang đưa cho Tuấn Kiệt 02 cây dao mèo; Nguyễn Khang lấy 01 cây dao tự chế và 01 cây phảng phát bờ đưa cho Tuấn Kiệt để gộp chung vào 01 *(một)* bao nilon hình chữ nhật, loại bao chứa phân hữu cơ, nhãn hiệu YOO-số 09, rồi đem cất giấu vào bụi cây gần Bệnh viện y học cổ truyền. Ngoài ra còn một số người khác trong nhóm củng tự mình chuẩn bị hung khí mang theo. Khoảng 18 giờ cùng ngày, cả nhóm (27 người) đem theo hung khí tập trung tại tiệm bánh mì Út Lan thuộc khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành. Khi nhóm đã tập trung đông đủ, Nguyễn Tấn Tài điều khiển xe Attila màu đỏ chở Hoàng Tuấn và Phước Tín ôm bao hung khí; N.T.K chạy xe môtô Stratia màu trắng chở Châu Gia Kiệt cầm 01 *(một)* túi vải (loại túi cầu lông) màu đỏ có in chữ BOKAI màu vàng chứa dao tự chế; Phan Hoàng Huy điều khiển xe Sirius màu đỏ-đen chở Thái và Sang nhỏ cầm theo 02 cây dao cán gỗ dài khoảng 01m; Gia Hào chở Bá Đạt bằng xe môtô nhãn hiệu Luvias; Trung Nhân điều khiển xe Ware màu xanh biển số 70K-3320 chở Huỳnh Đức; Minh Khang điều khiển xe Ware Alpha màu trắng biển số 70G1-669.06 chở Cao Trí; Trung Hiếu điều khiển xe Exciter 150 màu xanh biển số 70B1-555.60 chở theo Hiếu Nghĩa và Hải Đăng, những người còn lại củng di chuyển bằng xe môtô đến điểm hẹn để chém nhau với nhóm của "Trí Nguyễn". Khi xuất phát, Trung Hiếu chở Hiếu Nghĩa và Hải Đăng chạy trước cùng với 02 xe khác để xem

nhóm "Tín Nguyễn" đến chưa và xem có Công an không để báo lại cho cả nhóm biết. Khi đến cây cầu sắt bắt qua kênh "Ao Hồ" không thấy ai nên 06 người đi trước đứng chờ, thì thấy Duy chở Thuận bằng xe Future màu trắng chạy đến thông báo có Công an nên cả nhóm bỏ chạy đến tiệm nét "Tuấn Anh" ở khu vực khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, sau đó đi về nhà.

Riêng nhóm của Phước Tín chạy phía sau, khi đi đến đầu bờ kênh "Ao Hồ" giáp đường Phạm Văn Đồng, dừng lại để Tuấn Kiệt lấy hung khí phân chia thì bị lực lượng Công an thị xã Hòa Thành phát hiện rượt đuổi, bắt giữ N.T.K, Hà Thành An và Huỳnh Trung Nhân, thu giữ 01 bao nilon bên trong có 01 cây dao tự chế, 03 cây phóng lợn, 02 cây ba chĩa, 02 cây phảng phát bờ và 03 cây rựa. Qua làm việc, T.M.C và Nguyễn Huỳnh Đức khai nhận sau khi chạy thoát đã mang hung khí cất giấu tại nhà của Chiến thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, hiện vật chứng đã được Cơ quan điều tra thu giữ.

Quá trình điều tra, các bị can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị can phạm tội có tính chất côn đồ.

Bị can N.T.K là người dưới 18 tuổi, nhắn tin rủ rê những người khác dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản thống kê kèm theo.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSND-HT ngày 30 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố các bị cáo N.T.K, L.T.A, K.H.Đ, H.H.N, T.M.C, N.T.H, H.C.B.Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo N.T.K; L.T.A; K.H.Đ; H.H.N; T.M.C; N.T.H; H.C.B.Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ Luật hình sự;

Về hình phạt chính:

1. Căn cứ khoản 6 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo: N.T.H từ 15 tháng 18 tháng cải tạo không giam giữ.

2. Căn cứ khoản 6 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo:

- N.T.K từ 09 tháng 12 tháng cải tạo không giam giữ.
- H.C.B.Đ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.
- H.H.N từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.
- T.M.C từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- L.T.A từ 06 đến 09 cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 6 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo K.H.Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tạo không giam giữ

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trợ giúp viên pháp lý ông Lê Thanh Điền bào chữa cho bị cáo T.M.C, H.C.B.Đ: Qua các chứng cứ có tại hồ sơ và kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay cho thấy kết luận Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Cụ thể đối với các bị cáo, phạm tội khi chưa đủ tuổi, gia đình các bị cáo thiếu sự quan tâm, do ảnh hưởng trang mạng xã hội dẫn đến các bị cáo phạm tội. Sau khi các bị cáo phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha mẹ bị cáo ly hôn, bị cáo phải sống với ngoại; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Chiến, Đạt mỗi bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Trợ giúp viên pháp lý Lê Minh Hiền bào chữa cho bị cáo N.T.K, H.H.N: Qua các chứng cứ có tại hồ sơ và kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay cho thấy kết luận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng pháp luật. Tuy nhiên các bị cáo phạm tội khi chưa đủ tuổi, bản thân các bị cáo do cha mẹ ly hôn, dẫn đến thiếu tình cảm của cha hoặc mẹ, làm ảnh hưởng đến nhân cách của các bị cáo. Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý mang tính giáo dục, cũng có tính răn đe, áp dụng hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất của mức án của Viện kiểm sát đề nghị.

Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hiền bào chữa cho bị cáo L.T.A, K.H.Đ: Qua các chứng cứ có tại hồ sơ và kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay cho thấy kết luận Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Cụ thể đối với các bị cáo, phạm tội khi chưa đủ tuổi, các bị cáo thiếu sự quan tâm của gia đình dẫn đến các bị cáo phạm tội. Sau khi các bị cáo phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được qui định tại điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 100 Điều Bộ luật hình sự. đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mỗi bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đã biết lỗi, ăn năn hối cải, xin hứa Hội đồng xét xử sẽ sống tốt, không vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ tại hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 07/5/2022, tại khu vực đường bê tông gần quán cà phê "Gió và Nước" thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo chỉ vì muốn giúp bạn tên Ngô Phước Tín giải quyết mâu thuẫn với người khác mà N.T.K, H.C.B.Đ, H.H.N, T.M.C, N.T.H, K.H.Đ, L.T.A cùng nhau chuẩn bị nhiều hung khí nguy hiểm mang đi tìm người khác gây thương tích, nhưng chưa thực hiện được thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo chưa gây thương tích cho người khác và hậu quả chưa xảy ra, nhưng các bị cáo đã có hành vi chuẩn bị nhiều công cụ, phương tiện phạm tội với mục đích của các bị cáo là gây thương tích cho người khác, chỉ vì bênh vực bạn tên Ngô Phước Tín có mâu thuẫn với nhóm "Trí Nguyễn" mà các bị cáo tham gia nhóm chuẩn bị nhiều hung khí để đi tìm gây thương tích cho người khác đã đủ dấu hiệu về mặt hành vi khách quan để xử lý hình sự đối với các bị cáo. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rỏ giữa các bị cáo không có mâu thuẫn gì với nhóm "Trí Nguyễn", nhưng vẫn tích cực tham gia nhóm chuẩn bị hung khí nhằm gây thương tích cho người khác, cho thấy hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã cấu kết chặt chẽ nhau và đã hoàn thành việc chuẩn bị nhiều loại hung khí nguy hiểm nhằm gây thương tích cho người khác đã đủ dấu hiệu về mặt hành vi khách quan theo quy định tại Khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất vai trò của mỗi bị cáo cho thấy: Các bị cáo phạm tội xuất phát từ đối tượng Ngô Phước Tín mâu thuẫn với nhóm của "Trí Nguyễn" nên dẫn đến việc phạm tội, mục đích việc các bị cáo phạm tội là chỉ vì các bị cáo bênh vực bạn, không tìm hiểu nguyên nhân sự việc, không báo cơ quan chức năng hay gia đình biết mà tự ý giải quyết mâu thuẫn cá nhân của người khác là do các bị cáo chưa đủ tuổi, chưa nhận thức pháp luật đầy đủ, năng lực trách nhiệm hành vi còn hạn chế. Trong vụ án này, N.T.H là người trên 18 tuổi (18 tuổi 5 tháng 11

ngày), cùng với các bị cáo còn lại lại trong vụ án chuẩn bị hung khí để đi gây thương tích cho người khác nên hành vi của Hiếu phải chịu mức hình phạt cao nhất. Đối với bị cáo N.T.K là người chưa đủ tuổi (16 tuổi 7 tháng 14 ngày), nhưng vai trò của N.T.K là người cùng với Ngô Phước Tín rủ rê các các bị khác nên mức hình phạt của bị cáo Kiệt là cao hơn các bị cáo còn lại. Riêng bị cáo H.H.N khi phạm tội là 16 tuổi 7 tháng 01 ngày; H.C.B.Đ -16 tuổi 01 tháng 19 ngày; T.M.C - 17 tuổi 11 tháng 09 ngày; K.H.Đ - 16 tuổi 09 tháng 05 ngày; L.T.A -16 tuổi 10 tháng 13 ngày đều là người chưa đủ tuổi cũng vì bênh vực bạn thiếu suy nghĩ nghe theo lời rủ rê của bị cáo Kiệt nên các bị cáo chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình nhưng thấp hơn bị cáo Kiệt.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Riêng các bị cáo N.T.K, H.C.B.Đ, H.H.N, T.M.C, K.H.Đ, L.T.A khi phạm tội chưa đủ tuổi nên cần áp dụng Điều 91, 100 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo phạm tội phần lớn là chưa đủ tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo do thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của gia đình, hệ luỵ của việc ly hôn của cha và mẹ dẫn đến việc sống thiếu thốn tình cảm của cha hoặc mẹ dẫn đến việc phạm tội. Tuy trong vụ án này chỉ duy nhất bị cáo Hiếu đã đủ tuổi, nhưng vì nghe lời rủ rê của bị cáo Kiệt tham gia nhóm phạm tội. Tại phiên toà cha mẹ các bị cáo trình bày thống nhất, do cha mẹ ly hôn, các bị cáo phải sống chung với ông, bà; mặc khác do mưu sinh nên ít gần gủi con, quan tâm, chăm sóc con, các bị cáo sống thiếu thốn tình cảm của cha hoặc mẹ; nên cha, mẹ các bị cáo cũng có một phần lỗi trong việc giáo dục con, sau khi sự việc xảy ra bản thân cha mẹ các bị cáo rất hối hận và hứa sẽ cố gắng quan tâm, chăm sóc, giáo dục con tốt hơn để thành người công dân có ích cho xã hội. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa viên bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ. Đồng thời, hiện các bị cáo đều có chỗ ở ổn định, nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành người công dân có ích cho xã hội cũng có tác dụng răng đe, giáo dục các dục các bị cáo.

Ngoài ra các bị cáo hiện không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo; không hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với Ngô Phước Tín, Nguyễn Huỳnh Đức, Trần Cao Trí, Châu Gia Kiệt, Dương Nguyễn Minh Khang, Hà Thanh An, Huỳnh Trung Nhân, Hồ Châu Quốc Triệu, Đinh Gia Hào, Nguyễn Minh Tiến, Nguyễn Thành Tài, Phan Hữu Bằng, Phan Hoàng Huy, Nguyễn Tấn Tài, Nguyễn Văn Hiếu, Trần Nguyễn Khang và Hoàng Tuấn, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Riêng những người tên Sang Nhỏ, Lê Anh Quốc, Thái cùng thực hiện hành vi phạm tội, hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự luật. Cần tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội:

- 01 (Một) túi vải (loại túi cầu lông), màu đỏ có in chữ BOKAI màu vàng (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) bao nilon hình chữ nhật, loại bao chứa phân hữu cơ, nhãn hiệu YOO- số 09, kích thước (78x40)cm;
- 01 (Một) cây dao (loại dao phóng lợn), cán bằng kim loại hình tròn, màu trắng, chiều dài 99 cm, phần lưỡi dao dài 19cm;
- 01 (Một) cây dao Zombie, chiều dài dao 89cm, lưỡi dao dài 37cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây ba chĩa bằng kim loại, cán dài l,66m, một đầu chĩa dài 36cm, hai đầu chĩa dài 11cm, chiều ngang 20cm;
- 01 (Một) cây dao phóng lợn, cán dao bằng kim loại, chiều dài l,48m, phần lưỡi dao dài 30cm, đường kính lưỡi 08cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây dao phóng lợn, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài l,5m, phần lưỡi dao dài 28cm, đường kính lưỡi 07cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây phảng tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài l,04m, phần lưỡi dài 32cm, đường kính 06cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây ba chĩa bằng kim loại, cán hình tròn dài l,9m, một đầu chĩa dài 49cm, hai đầu chĩa dài 28cm, chiều ngang 16cm;
- 01 (Một) cây phảng tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài l,2m, phần lưỡi dài 34cm, đường kính 6,5cm;
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ hình tròn, chiều dài l,35m, phần lưỡi băng kim loại, màu đen, chiều dài 40cm;
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ hình tròn, chiều dài 66cm, phần lưỡi băng kim loại, màu đen, chiều dài 41 cm;
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ hình tròn, chiều dài l,28m, phần lưỡi dài 40cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây dao bấm bằng kim loại, màu đen, không có nhãn hiệu, phần lưỡi dao dài 10cm, phần cán dao dài 13cm;
- 01 (Một) cây kiếm tự chế bằng kim loại, phần lưỡi dài 58cm, phần cán dài 28cm (Đã qua sử dụng);

- 01 (Một) cây dao mèo, bằng kim loại, phần cán dài 13cm, phần lưỡi dài 37cm (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ, chiều dài l,69m, phần lưỡi màu đen được quấn keo màu đen (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây phảng tự chế bằng kim loại hình tròn, chiều dài 89cm, phần lưỡi dài 37cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây đao Zombie bằng kim loại, chiều dài 64cm, lưỡi dài 51cm. (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây dao mèo, cán bằng gỗ, chiều dài 15cm, phần lưỡi bằng kim loại, màu trắng, chiều dài 32cm, đường kính lớn nhất của lưỡi dao 07cm (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây liềm tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, màu trắng, chiều dài 87cm, phần lưỡi liềm dài 28cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây phảng tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài 97m, phần lưỡi dài 36cm, đường kính lưỡi 07cm;
- 01 (Một) cây gậy loại ba đoạn bằng kim loại, phần cán bọc nhựa màu đỏ dài 23cm, phần thân dài 40cm;

*Tịch thu phương tiện dùng vào việc phạm tội sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số imei1: 860750041774851, số imei2: 860750041774844 (kiểm tra bên trong máy). Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim Vietel, số 0982533701;
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR 64GB, màu đen, số imei: 352884116505075 (kiểm tra bên trong máy). Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim Vietel 4G, số seri: 8984048000381878132.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[5] Về án phí sơ thẩm hình sự: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo N.T.H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo N.T.H 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án.

1.2. Căn cứ khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 36; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo N.T.H N.T.K; L.T.A, K.H.Đ, H.H.N, T.M.C; H.C.B.Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo N.T.K 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo L.T.A 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo K.H.Đ 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo H.H.N 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo T.M.C 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án.

Xử phạt: bị cáo H.C.B.Đ 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Quyết định thi hành án.

Tuyên giao các bị cáo: N.T.K; K.H.Đ; H.H.N; T.M.C; N.T.H cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục.

Tuyên giao bị cáo L.T.A cho Ủy ban nhân dân phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục.

Tuyên giao bị cáo H.C.B.Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh Tây, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) túi vải (loại túi cầu lông), màu đỏ có in chữ BOKAI màu vàng (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) bao nilon hình chữ nhật, loại bao chứa phân hữu cơ, nhãn hiệu YOO- số 09, kích thước (78x40)cm;
- 01 (Một) cây dao (loại dao phóng lợn), cán bằng kim loại hình tròn, màu trắng, chiều dài 99 cm, phần lưỡi dao dài 19cm;
- 01 (Một) cây dao Zombie, chiều dài dao 89cm, lưỡi dao dài 37cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây ba chĩa bằng kim loại, cán dài l,66m, một đầu chĩa dài 36cm, hai đầu chĩa dài 11cm, chiều ngang 20cm;
- 01 (Một) cây dao phóng lợn, cán dao bằng kim loại, chiều dài l,48m, phần lưỡi dao dài 30cm, đường kính lưỡi 08cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây dao phóng lợn, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài l,5m, phần lưỡi dao dài 28cm, đường kính lưỡi 07cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);

- 01 (Một) cây phảng tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài l,04m, phần lưỡi dài 32cm, đường kính 06cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây ba chĩa bằng kim loại, cán hình tròn dài l,9m, một đầu chĩa dài 49cm, hai đầu chĩa dài 28cm, chiều ngang 16cm;
- 01 (Một) cây phảng tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài l,2m, phần lưỡi dài 34cm, đường kính 6,5cm;
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ hình tròn, chiều dài l,35m, phần lưỡi băng kim loại, màu đen, chiều dài 40cm;
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ hình tròn, chiều dài 66cm, phần lưỡi băng kim loại, màu đen, chiều dài 41 cm;
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ hình tròn, chiều dài l,28m, phần lưỡi dài 40cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây dao bấm bằng kim loại, màu đen, không có nhãn hiệu, phần lưỡi dao dài 10cm, phần cán dao dài 13cm;
- 01 (Một) cây kiếm tự chế bằng kim loại, phần lưỡi dài 58cm, phần cán dài 28cm (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây dao mèo, bằng kim loại, phần cán dài 13cm, phần lưỡi dài 37cm (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây rựa đầu móc, cán bằng gỗ, chiều dài l,69m, phần lưỡi màu đen được quấn keo màu đen (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây phảng tự chế bằng kim loại hình tròn, chiều dài 89cm, phần lưỡi dài 37cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây đao Zombie bằng kim loại, chiều dài 64cm, lưỡi dài 51cm. (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây dao mèo, cán bằng gỗ, chiều dài 15cm, phần lưỡi bằng kim loại, màu trắng, chiều dài 32cm, đường kính lớn nhất của lưỡi dao 07cm (Đã qua sử dụng);
- 01 (Một) cây liềm tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, màu trắng, chiều dài 87cm, phần lưỡi liềm dài 28cm (Đã qua sử dụng, bị rỉ sét);
- 01 (Một) cây phảng tự chế, cán bằng kim loại hình tròn, chiều dài 97m, phần lưỡi dài 36cm, đường kính lưỡi 07cm;
- 01 (Một) cây gậy loại ba đoạn bằng kim loại, phần cán bọc nhựa màu đỏ dài 23cm, phần thân dài 40cm;

* Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số imei1: 860750041774851, số imei2: 860750041774844 (kiểm tra bên trong máy). Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim Vietel, số 0982533701;
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR 64GB, màu đen, số imei: 352884116505075 (kiểm tra bên trong máy). Tình trạng: Đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim Vietel 4G, số seri: 8984048000381878132.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo N.T.K; L.T.A; K.H.Đ; H.H.N; T.M.C; N.T.H; H.C.B.Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Cơ quan Điều tra huyện Hòa Thành;
- Cơ quan THA HS Hòa Thành;
- Nhà tạm giữ CA Hòa Thành;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu tập án (L);
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Kim Lành